

Bản án số: 03/2020/KDTM - ST

Ngày: 31/8/2020.

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH – TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân**.

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng**

2. Bà Nguyễn Thị Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Hà Thu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh;

- Đại diện VKSND huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thúy Hằng** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31/8/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2020/TLST- HNGĐ ngày 11/5/2020 về “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST ngày 12/8/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Địa chỉ: Số 108, Phố Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Đức Thọ** - Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Anh **Phan Việt Sơn** – Trưởng phòng giao dịch Minh Trang. Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Phú Thọ.

Hôm nay, có mặt.

Bị đơn: Anh **Trần Phúc Tuấn**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu 6, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Vợ chồng anh **Trần Phúc Tuấn**, sinh năm 1988

và chị **Nguyễn Thị Hoàng**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu 6, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại Bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày:** Ngày 09/5/2019, anh Trần Phúc Tuấn - chủ hộ kinh doanh Trần Phúc Tuấn, địa chỉ tại khu 6, xã Phú Nam huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã ký Hợp đồng tín dụng số 19.88.007/2019 - HĐCVHM/NHCT 240 với Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ để vay số tiền 1.765.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm sáu mươi lăm triệu đồng), thời hạn duy trì hạn mức 12 tháng, thời gian cho vay 06 tháng/giấy nhận nợ. Mục đích vay để phục hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là quyền sử dụng 967,6 m² đất (trong đó: Đất ở tại nông thôn 200 m², đất trồng cây lâu năm khác 767,6 m²), thuộc thửa đất số 4, tờ bản đồ số 37 và tài sản trên đất tại khu 6, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đứng tên anh Trần Phúc Tuấn và chị Nguyễn Thị Hoàng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Trần Phúc Tuấn đã trả được cho Ngân hàng số tiền gốc 805.000.000 đồng tiền gốc (tám trăm linh năm triệu đồng) và lãi phát sinh trong hạn theo quy định. Kể từ ngày 25/9/2019 anh Tuấn không thực hiện việc trả nợ gốc, lãi theo quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Tính đến thời điểm ngày 31/8/2020 anh Trần Phúc Tuấn còn nợ của ngân hàng số tiền nợ gốc là: 960.000.000 đồng; tiền lãi từ ngày 25/9/2019 đến ngày 31/8/2020 là: 80.306.667 đồng; lãi phạt quá hạn gốc: 34.527.123 đồng. Tổng cả gốc và lãi là: 1.074.833.790 đồng (Một tỷ không trăm bảy mươi tư triệu tám trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm chín mươi đồng).

Anh Trần Phúc Tuấn không thực hiện đúng các nghĩa vụ cam kết trong hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm tiền vay đã ký kết giữa hai bên ; Không thực hiện các cam kết trả nợ cho ngân hàng đúng kỳ hạn, vi phạm Hợp đồng cho vay. Ngân hàng công thương đã nhiều lần đôn đốc, thông báo đòi nợ thể hiện tại các biên bản làm việc 21/10/2019, 28/10/2019, 01/11/2019, 25/11/2019, 11/12/2019. Tại các thông báo trả nợ và Biên bản làm việc, Ngân hàng đã yêu cầu khách hàng liên lạc với ngân hàng và có kế hoạch trả nợ nhưng anh Tuấn không thực hiện. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam đã khởi kiện đối với anh Trần Phúc Tuấn và đề nghị Tòa án:

- Buộc anh Trần Phúc Tuấn phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 960.000.000 đồng và các khoản tiền lãi tạm tính đến ngày 31/8/2020 là: 114.833.790 đồng. Tổng cả gốc và lãi là: 1.074.833.790 đồng.

- Buộc anh Trần Phúc Tuấn phải tiếp tục trả tiền lãi nợ quá hạn và các khoản phí phát sinh cho Ngân hàng theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng theo quy định.

- Trường hợp anh Tuấn không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật. Nếu việc bán tài sản bảo đảm không đủ để thu nợ cho Ngân hàng thì anh Trần Phúc Tuấn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

*** Phía bị đơn là anh Trần Phúc Tuấn trình bày:** Ngày 09/5/2019, anh là

chủ hộ kinh doanh Trần Phúc Tuấn theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 18F8003479 đăng ký lần đầu ngày 21/3/2017, địa chỉ tại khu 6, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ có ký Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 19.88.007/2019-HĐCVHM/NHCT 240 với Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ để vay số tiền 1.765.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm sáu mươi lăm triệu đồng) với mục đích phục vụ hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng. Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là quyền sử dụng 976,6m² đất thuộc thửa số 4, tờ bản đồ số 37 và toàn bộ tài sản trên đất tại khu 6, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đứng tên vợ chồng anh. Quá trình thực hiện hợp đồng anh đã trả được cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt nam - Chi nhánh Phú Thọ số tiền gốc 805.000.000 đồng và các khoản tiền lãi. Tuy nhiên do quá trình làm ăn thua lỗ nên đến thời điểm hiện tại anh không có tiền để trả nợ cho Ngân hàng số tiền gốc còn lại và các khoản tiền lãi phát sinh theo quy định.

Nay Ngân hàng Công thương khởi kiện yêu cầu anh phải trả số tiền nợ gốc nêu trên và lãi phát sinh đồng thời đề nghị xử lý tài sản thế chấp. Quan điểm của anh nhất trí trả các khoản tiền theo như đề nghị của Ngân hàng. Nhưng do hiện hoàn cảnh và hoạt động kinh tế gặp khó khăn nên anh đề nghị Ngân hàng cho anh thời gian để anh thu xếp trả nợ. Trường hợp Ngân hàng không nhất trí thì anh cũng đồng ý để Ngân hàng xử lý tài sản mà anh chị đã thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của theo quy định.

****Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Phúc Tuấn và chị Nguyễn Thị Hoàng trình bày:*** Ngày 09/5/2019 anh Trần Phúc Tuấn là chủ hộ kinh doanh Trần Phúc Tuấn có ký Hợp đồng cho vay hạn mức số 19.88.007/2019 - HĐCVHM/NHCT 240 với Ngân hàng TMCT Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ để vay số tiền 1.765.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm sáu mươi lăm triệu đồng). Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là thửa đất số 4, tờ bản đồ số 37, diện tích 976,6m² và toàn bộ tài sản trên đất tại khu 6, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (diện tích đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên vợ chồng anh chị). Tuy nhiên, do quá trình kinh doanh của anh Tuấn bị thua lỗ nên đến thời điểm hiện nay anh Tuấn còn nợ của Ngân hàng số tiền nợ gốc là 960.000.000 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh. Nay Ngân hàng khởi kiện đối với anh Tuấn để yêu cầu trả số tiền nợ gốc như trên và các khoản nợ lãi đồng thời đề nghị xử lý tài sản thế chấp của vợ chồng anh chị. Quan điểm của vợ chồng anh chị như sau: Đề nghị Ngân hàng cho anh Tuấn thời gian để thu xếp trả nợ cho Ngân hàng, trường hợp Ngân hàng không đồng ý thì vợ chồng anh chị nhất trí để ngân hàng xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi khoản tiền mà anh Trần Phúc Tuấn còn nợ của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam khởi kiện đối với anh Trần Phúc Tuấn - Chủ hộ kinh doanh Trần Phúc Tuấn để yêu cầu anh Tuấn phải trả số tiền nợ gốc: 960.000.000 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín

dụng. Do đây giao dịch giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh và mục đích vay là phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nên đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại và thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Phù Ninh theo quy định tại khoản 1 điều 30 và điểm b khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ đã xuất trình toàn bộ hồ sơ tín dụng và hồ sơ thế chấp đối với khoản vay của anh Trần Phúc Tuấn. Sau khi nghiên cứu các tài liệu này, HĐXX xét thấy:

Ngày 09/5/2019 anh Trần Phúc Tuấn có ký hợp đồng cho vay hạn mức số 19.88.007/2019 - HĐCVHM/NHCT 240 với Ngân hàng TMCT Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ để vay số tiền 1.765.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm sáu mươi lăm triệu đồng). Sau khi ký hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền trên cho anh Tuấn, mỗi lần giải ngân, anh Tuấn đều ký giấy nhận nợ và giấy nhận nợ này là bộ phận không thể tách rời Hợp đồng tín dụng. Việc ký kết hợp đồng tín dụng giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, và tuân thủ các quy định của pháp luật cả về hình thức và nội dung. Theo Hợp đồng thì thời hạn để duy trì hạn mức là 12 tháng và thời điểm Ngân hàng khởi kiện đối với anh Tuấn vẫn chưa hết hạn của hợp đồng. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 9.1 Điều 9 phần 2 - Điều kiện, điều khoản chung của Hợp đồng cho vay hạn mức thì Ngân hàng có quyền thu hồi trước hạn một phần hoặc toàn bộ khoản tiền vay trước hạn nếu bên vay không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nợ gốc đến hạn, lãi đến hạn tính trên bất kỳ khoản nợ nào. Do anh Tuấn vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi nên Ngân hàng khởi kiện đối với anh Tuấn để thu hồi nợ trước hạn là hoàn toàn có căn cứ. Sau khi anh Tuấn vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đã rất nhiều có thông báo đến anh Tuấn để yêu cầu anh Tuấn thu xếp trả nợ nhưng đến thời điểm hiện nay anh Tuấn vẫn chưa trả cho Ngân hàng bất cứ khoản tiền nào. Quá trình giải quyết vụ án, anh Tuấn cũng nhất trí để Ngân hàng thu hồi khoản tiền gốc hiện anh còn nợ là 960.000.000 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh theo quy định, nhưng vì hiện do điều kiện khó khăn nên xin được trả dần. Tuy nhiên, phía Ngân hàng không nhất trí. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đề nghị anh Tuấn phải có nghĩa vụ trả đủ số tiền nợ gốc và các khoản tiền lãi tạm tính đến ngày 31/8/2020 là: 1.074.833.790 đồng. Xét thấy yêu cầu này của Ngân hàng là có căn cứ và phù hợp với quy định 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên cần chấp nhận.

Về xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho khoản vay của anh Trần Phúc Tuấn - Chủ hộ kinh doanh Trần Phúc Tuấn, vợ chồng anh Trần Phúc Tuấn và chị Nguyễn Thị Hoàng đã đồng ý mang tài sản của anh chị là quyền sử dụng 967,6 m² đất (trong đó: Đất ở tại nông thôn 200 m², đất trồng cây lâu năm khác 767,6 m²), thuộc thửa đất số 4, tờ bản đồ số 37 và tài sản trên đất tại khu 6, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đứng tên anh chị. Việc thế chấp này được thể hiện tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 19.88.007/2019/HĐBĐ/NHCT240 ngày 09/5/2019 giữa vợ chồng anh Tuấn, chị Hoàng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ. Hợp

đồng thể chấp được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật do đó sẽ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ đối với các bên. Do anh Tuấn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản thế chấp này để thu hồi nợ là toàn toàn có căn cứ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Tuấn và chị Hoàng đều nhất trí để Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp này do hiện nay anh Tuấn không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng. Tòa án đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với thửa đất số 4, tờ bản đồ 37 và toàn bộ tài sản trên đất. Kết quả xem xét thẩm định tại chỗ thể hiện: Hiện nay toàn bộ tài sản trên đất vẫn giữ nguyên như tại thời điểm các bên thế chấp và diện tích thửa đất đo được là 973,9m² (tăng 6,3m² so với diện tích ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc tăng thêm này là do sai số trong các lần đo đạc) đồng thời hiện thửa đất này không có tranh chấp với các hộ liền kề. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp anh Tuấn không trả được số tiền nợ cho Ngân hàng theo diện tích ghi trong Giấy chứng nhận QSD đất và thể hiện tại Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất ngày 09/5/2019. Đối với phần diện tích tăng thêm 6,3m² trong quá trình xử lý tài sản thế chấp (nếu có), Ngân hàng sẽ có trách nhiệm làm việc với Cơ quan thi hành án để xử lý đối với phần diện tích tăng thêm này. Do đó, căn cứ điều 299 và và điều 323 của BLDS 2015 cần chấp nhận đề nghị của Ngân hàng về việc xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 09/5/2019 trong trường hợp anh Trần Phúc Tuấn không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Về lãi suất chậm trả: Theo quy định tại án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số 12/2013/KDTM-GĐT ngày 16-5-2013 và được công bố theo Quyết định số [698/QĐ-CA](#) ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao cũng quy định : “Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.....” . Như vậy, ngoài việc phải thanh toán khoản tiền nợ gốc, lãi như trên thì anh Trần Phúc Tuấn còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ là hoàn toàn phù hợp với quy định nêu trên.

[3] Tại phiên tòa hôm nay mặc dù anh Trần Phúc Tuấn và chị Nguyễn Thị Hoàng vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh chị đã có quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và đề nghị giải quyết vắng mặt. Xét thấy, đề nghị này là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và cũng để đảm bảo quyền lợi của Ngân hàng trong việc thu hồi nợ và xử lý tài sản thế chấp nên HĐXX chấp nhận việc vắng mặt của anh Tuấn, chị Hoàng và xét xử theo thủ tục vắng mặt đối với anh chị.

[4] Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh có quan điểm: Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và buộc anh Trần Phúc Tuấn phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là: 960.000.000 đồng (Chín trăm sáu mươi triệu đồng) và các khoản tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 31/8/2020 theo Giấy xác nhận số dư tiền vay mà Ngân hàng đã cung cấp cho Tòa án. Tổng là: 1.074.833.790 đồng (Một tỷ không trăm bảy mươi tư triệu tám trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, anh Tuấn tiếp tục có nghĩa vụ trả lãi khoản tiền vay trên tổng số nợ gốc theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký.

Trường hợp anh Tuấn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 09/5/2019 theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí và chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Phúc Tuấn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và các khoản tiền chi phí tố tụng (chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí đo đạc diện tích đất - lãi tài sản thế chấp) theo quy định của pháp luật.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 299, 317, 319, 323, 466, 468, 470 của BLDS 2015; Khoản 16 điều 4, điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 1 điều 30; điểm b khoản 1 điều 35; điều 147, 158, 228, 238, 271, khoản 1 điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Buộc anh Trần Phúc Tuấn có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ các khoản tiền sau:

- Nợ gốc: 960.000.000 đồng (Chín trăm sáu mươi triệu đồng);

- Các khoản tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 31/8/2020 (bao gồm lãi trong hạn, lãi phạt quá hạn gốc): 114.833.790 đồng (Một trăm mười bốn triệu tám trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm chín mươi đồng).

Tổng: 1.074.833.790 đồng (Một tỷ không trăm bảy mươi tư triệu tám trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày 01/9/2020 anh Trần Phúc Tuấn còn phải trả các khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản tiền nợ gốc theo lãi suất quy định trong hợp đồng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp anh Trần Phúc Tuấn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất 967,6 m² đất (trong đó: Đất ở tại nông thôn 200 m², đất trồng cây lâu năm khác 767,6 m²), thuộc thửa đất số 4, tờ bản đồ số 37 và toàn bộ tài sản trên đất tại khu 6, xã Phú Nham, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đứng tên anh Trần Phúc Tuấn và chị Nguyễn Thị Hoàng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 19.88.007/2019/HĐBĐ/NHCT240 ngày 09/5/2019 giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ với anh Trần Phúc Tuấn và chị Nguyễn Thị Hoàng.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 19.88.007/2019/HĐBĐ/NHCT240 ngày 09/5/2019 để đảm bảo thi hành án.

*** Về án phí:** Anh Trần Phúc Tuấn phải chịu 44.245.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.779.000 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm bảy mươi chín nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002381 ngày 06/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

***Về chi phí tố tụng khác:** Anh Trần Phúc Tuấn phải chịu 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) tiền chi phí tố tụng khác. Xác nhận Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ đã nộp số tiền tạm ứng chi phí tố tụng trên. Anh Trần Phúc Tuấn có nghĩa vụ hoàn trả số tiền tạm ứng chi phí tố tụng là 12.000.0000 đồng (Mười hai triệu đồng) cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Trần Phúc Tuấn và chị Nguyễn Thị Hoàng vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- THADS huyện Phù Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân